

ĐỀ	ĐỀ THI VÀO LỚP 10 NĂM 2006 MÔN: NGỮ VĂN Thời gian: 120 phút
--	--

Câu 1 (2 điểm): Tóm tắt văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương* (Nguyễn Du).

Câu 2 (1 điểm): Cho biết hàm ý trong các câu sau (phân tô đậm):

- Vợ chàng quý quái tinh ma,
Phen này **kẻ cắp bà già gặp nhau**.

- Dễ dàng là thói hồng nhan,
Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều.

Câu 3. LÀM VĂN (7 điểm)

Đồng chí (Chính Hữu) và *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* (Phạm Tiến Duật) là hai bài thơ tiêu biểu viết về đề tài người lính cách mạng trong hai thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ. So sánh hình ảnh người lính cách mạng ở hai bài thơ này.

ĐÁP ÁN

Câu 1 (2 điểm):Tóm tắt văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương*.

Thí sinh phải nêu được 4 ý sau:

- Vũ Thị Thiết quê ở Nam Xương, thùy mị, nét na lấy chồng là Trương Sinh, một người có tính đa nghi cả ghen. Biết tính chồng, nàng ăn ở khuôn phép nên gia đình êm ấm thuận hòa.
- Buổi giã giã nhiều nhưng, triều đình bắt Trương Sinh đi lính. Vũ Thị đã có mang. Chồng ra trận, nàng ở nhà nuôi mẹ già, sinh con trai đặt tên là Đản. Chẳng may mẹ chồng qua đời, nàng lo toan cho mẹ mồ yên mả đẹp.
- Chồng đi xa, thương con nàng chỉ cái bóng trên tường bảo cha. Trương Sinh về nghi ngờ vợ. Không phân giải được, nàng nhảy xuống sông tự vẫn. Cảm động vì tấm lòng của nàng, Linh Phi (vợ vua Biển) cứu vớt và cho nàng ở lại Thủy cung.
- Mãi về sau chàng Trương mới biết sự thật, bèn lập đàn giải oan cho nàng. Mặc dù vậy nàng chẳng bao giờ có thể trở về trần gian để có thể sống hạnh phúc bên chồng con được nữa.

Câu 2 (1 điểm):Cho biết hàm ý trong các câu sau:

"Kẻ cắp, bà già gặp nhau": “Kẻ cắp” là kẻ có nhiều thủ đoạn mảnh lới nhưng nếu gặp “bà già” có nhiều kinh nghiệm sống, lão luyện, cẩn thận thì cũng khó mà thi thố được.

Hàm ý của câu thơ có thành ngữ “*Kẻ cắp, bà già gặp nhau*”: Thúy Kiều “thông báo” cho Thúc Sinh về cuộc gặp gỡ sắp tới giữa mình và Hoạn Thư. Thúy Kiều không còn non nớt, ngây ngô như trước. Do đó được dự báo sẽ căng thẳng.

"Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều": Câu thơ đưa ra một so sánh tương quan giữa “*cay nghiệt*” và “*oan trái*”.

Hàm ý của câu thơ: Thúy Kiều “đe dọa” Hoạn Thư sẽ phải lãnh hậu quả "trương đương" với những “*oan trái*” mà Hoạn Thư đã gây ra cho người khác.

Câu 3 (7 điểm): So sánh hình ảnh người lính cách mạng qua hai bài thơ “*Đồng chí*” và “*Tiểu đội xe không kính*”.

Thí sinh cần nêu được 3 ý sau:

Ý 1: Giới thiệu chung

- **Về đề tài:** Dân tộc ta đứng lên tiến hành hai cuộc chiến tranh cách mạng oanh liệt chống Pháp và chống Mỹ. Lẽ tất nhiên, ở đất nước hơn ba mươi năm chưa rời tay súng. Hình ảnh anh “Bộ đội cụ Hồ” là hình ảnh “*con người đẹp nhất*” đáng yêu nhất trong văn thơ và là niềm tự hào lớn của dân tộc.

- **Về hai tác phẩm:** Cùng với nhiều bài thơ khác, bài thơ “*Đồng chí*” sáng tác vào đầu năm 1948 khi tác giả Chính Hữu chiến đấu trong chiến dịch Việt Bắc, bài thơ “*Tiểu đội xe không kính*” sáng tác năm 1969 khi tác giả Phạm Tiến Duật tham gia hoạt động ở tuyến đường Trường Sơn đã khắc họa thành công về đề tài người lính.

- **Về luận đề:** hình tượng anh bộ đội được ghi lại trong hai bài thơ đã lưu giữ trong văn chương Việt Nam hai gương mặt đẹp, đáng yêu của người lính trong hai thời kỳ lịch sử.

Ý 2: Phân tích lịch sử

1. Những điểm chung: Đây là người lính của nhân dân nên họ cùng mang những vẻ đẹp chung:

- **Yêu nước, yêu quê hương yêu đồng chí:**

+ Có thể phân tích các câu thơ “*Giếng nước gốc đa nhớ người ra trận*” (*Đồng chí*) và “*Xe vẫn chạy vì miền nam phía trước*” (*Tiểu đội xe không kính*).

+ Có thể phân tích cử chỉ nắm tay chặt chứa bao tình cảm không lời trong cả hai bài thơ thể hiện sự gắn bó đồng chí

- **Vượt qua mọi khó khăn gian khổ để quyết tâm tiêu diệt giặc hoàn thành nhiệm vụ:**

+ Tất cả những khó khăn gian khổ, thử thách được tái hiện bằng những chi tiết hết sức thật, không né tránh tô vẽ trong cả hai bài thơ.

+ Thế mà, các chiến sĩ đều có một tư thế ngoan cường “*chờ giặc tới*”, “*ung dung nhìn thẳng*”.

- **Lạc quan tin tưởng:** Cả hai bài thơ đều thể hiện tinh thần lạc quan của người lính. Từ “*miệng cười buốt giá*” của anh bộ đội kháng chiến chống Pháp đến “*nhìn nhau mặt lấm cười ha ha*” của anh lính lái xe thời chống Mỹ đều thể hiện tinh thần lạc quan, khí phách anh hùng.

2. Những điểm riêng khác nhau

- Bài thơ “*Đồng chí*” của Chính Hữu thể hiện người lính nông dân thời kỳ đầu cuộc kháng chiến chống Pháp với vẻ đẹp giản dị, mộc mạc mà sâu sắc. Tình đồng chí thiêng liêng hòa quyện với tình giao tiếp khi lý tưởng chiến đấu đã rực sáng trong tâm hồn.

“Súng bên súng đầu sát bên đầu

Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ

Đồng chí!”

- Bài thơ “*Tiểu đội xe không kính*” của Phạm Tiến Duật thể hiện người lính lái xe trong cuộc kháng chiến chống Mỹ với vẻ đẹp trẻ trung, ngang tàng. Đây là thế hệ những người lính có học vấn, có bản lĩnh chiến đấu, có tâm hồn nhạy cảm, có tính cách riêng mang chất “lính” đáng yêu. Họ tất cả vì miền Nam ruột thịt với trái tim yêu nước cháy bỏng.

“Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim”

Ý 3: Đánh giá chung

- Hình tượng người lính dù ở thời kỳ kháng chiến chống Pháp hay kháng chiến chống Mỹ đều mang phẩm chất cao đẹp của “anh bộ đội cụ Hồ” thời đại đã cung cấp cho các nhà thơ nhưng nguyên mẫu đẹp đẽ, họ tại nên những hình tượng làm xúc động lòng người.

- Viết về những người lính, các nhà thơ nói về chính mình và những người đồng đội của mình. Vì thế, hình tượng người chân thật và sinh động.